

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Quy chế công khai năm học 2023 – 2024**

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường TH Chu Văn An xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế công khai cho năm học 2023 - 2024 như sau:

#### **I. Mục đích yêu cầu**

##### **1. Mục đích**

Thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

##### **2. Yêu cầu**

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế công khai.

#### **II. Kế hoạch thực hiện các nội dung công khai**

##### **1. Các nội dung công khai**

##### **1.1 Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

###### **a) Cam kết chất lượng giáo dục**

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào Lớp 1 của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình,

yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Theo Biểu mẫu 05 của quy chế 09).

#### **b) Kiểm định cơ sở giáo dục**

Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

### **1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục**

#### **a) Cơ sở vật chất**

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (thực hiện theo Biểu mẫu 10).

#### **b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên**

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (thực hiện theo Biểu mẫu 11).

### **1.3. Công khai thu chi tài chính**

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

#### **a) Các khoản thu từ học sinh trong năm học 2023 - 2024 và dự kiến cho năm học tiếp theo**

Có bảng kê chi tiết các khoản thu và dự kiến sử dụng được cấp có thẩm quyền

phê duyệt theo quy định.

**b) Ngân sách nhà nước cấp (theo dự toán 2023 và thông báo dự toán kinh phí 2024)**

Các khoản chi trong năm học: Các khoản chi lương, hoạt động phí, các nguồn hỗ trợ, mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

**c) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm các khoản đóng góp đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội theo quy định**

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

**2. Về hình thức và thời điểm công khai**

Công khai và công bố trong các cuộc họp của cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Niem yết công khai tại bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 8 đến tháng 10 hàng năm, cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Đối với nội dung các khoản thu từ học sinh trong năm học 2022 - 2023 và năm học 2023 - 2024 được phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh.

**III. Tổ chức thực hiện**

**1. Hiệu trưởng**

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo qui chế và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Báo cáo kết quả thực hiện qui chế công khai của năm 2022 - 2023 và kế hoạch triển khai của năm học 2023 – 2024.

## **2. Phó Hiệu trưởng và tổng phụ trách Đội**

Chịu trách nhiệm về nội dung 1 “Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế”.

## **3. Tổ trưởng chuyên môn và văn phòng**

Chịu trách nhiệm nội dung 2: Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục. Chuẩn bị các nội dung công khai liên quan báo cáo hiệu trưởng.

## **4. Kế toán**

Chịu trách nhiệm nội dung 3: Công khai thu chi tài chính. Chuẩn bị các nội dung công khai có liên quan báo cáo cho Hiệu trưởng.

Yêu cầu các bộ phận trong Ban chỉ đạo và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra./.

### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- BCĐ thực hiện QC công khai (t/h);
- Toàn thể CBGV, NV nhà trường (t/h);
- Lưu: VT.



**Nguyễn Thị Hương**

